

Số: 73 /KH-UBND

Cam Lộ, ngày 12 tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH
Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020
trên địa bàn huyện Cam Lộ

Thực hiện Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg, ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020; Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH, ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động-TB&XH về việc hướng dẫn rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm; Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động- TB&XH về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch rà soát) trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo nhằm xác định, lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo để có cơ sở xây dựng kế hoạch, giải pháp hỗ trợ giảm nghèo và thực hiện các chính sách an sinh xã hội đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện trong năm 2021;

- Đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo hàng năm của các địa phương theo Nghị quyết của HĐND các cấp đề ra.

2. Yêu cầu:

- Việc rà soát hộ gia đình phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy, chính quyền và sự vào cuộc của hệ thống chính trị ở địa phương, cơ sở.

- Thực hiện rà soát phải căn cứ tiêu chí của chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo hiện hành, theo đúng quy trình, phương pháp, đảm bảo tính chính xác theo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và có sự tham gia của người dân.

- Kết quả rà soát phản ánh đúng thực tế tình hình diễn biến hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa phương; tránh tình trạng chạy theo chỉ tiêu, thành tích, phản ánh sai lệch thực tế về tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, không trùng lặp, bỏ sót đối tượng, tạo được sự đồng thuận của người dân.

- Kết thúc cuộc rà soát từng thôn, bản, khu phố phải xác định được chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo để theo dõi, quản lý; UBND các xã, thị trấn phải xác định được tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo, nguyên nhân, nhu cầu trợ giúp ở địa phương mình.

II. TIÊU CHÍ VÀ CHUẨN NGHÈO TIẾP CẬN ĐA CHIỀU

Tiêu chí và chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg, ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016- 2020.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, QUY TRÌNH RÀ SOÁT

1. Đối tượng rà soát:

- Là toàn bộ hộ gia đình nằm trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020 do UBND xã, thị trấn đang quản lý;

- Những hộ gia đình có hộ khẩu thường trú tại địa phương (*không bao gồm những hộ có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng không sống tại địa phương từ 6 tháng trở lên*) và những hộ gia đình đã đăng ký tạm trú tại địa phương từ 6 tháng trở lên không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020, nhưng gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm có khả năng rơi vào diện nghèo, cận nghèo do hộ gia đình đề nghị hoặc do địa phương chủ động phát hiện.

2. Phạm vi rà soát:

Tất cả các thôn, bản, khu phố trên địa bàn huyện

3. Phương pháp và quy trình rà soát:

Phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội căn cứ vào hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để ban hành tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng LĐ-TBXH:

1.1 Tham mưu UBND huyện thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, phân công thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách địa bàn.

- Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020.

- Phối hợp với Sở LĐ-TBXH tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng trực tiếp tham gia rà soát (điều tra viên) và các giám sát viên (*theo lịch của Sở LĐ-TB&XH*).

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan chỉ đạo tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc UBND các xã, thị trấn chỉ đạo thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo đúng quy trình và thời hạn quy định.

1.2. Kiểm tra và tổ chức phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của cấp xã trong trường hợp thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại.

1.3. Tổng hợp, trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn để báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở LĐ- TBXH).

1.4. Phối hợp với UBND các xã, thị trấn cập nhật thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo vào Phần mềm quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo trực tuyến của Bộ Lao động-TB&XH (<http://misposasoft.molisa.gov.vn>) làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội năm 2021 và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2020 trên địa bàn

2. Chi cục Thống kê huyện:

- Phối hợp với phòng LĐ-TBXH hướng dẫn UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt đợt rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn tổng hợp báo cáo số hộ, số khẩu trong quá trình điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

3. Trung tâm VH TT- TDTT:

Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục đích và nội dung của đợt rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều.

4. Đề nghị UBNDTTQ Việt Nam và các Đoàn thể huyện: Tuyên truyền, vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên tham gia thực hiện tốt công tác giám sát quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện.

5. UBND các xã thị trấn:

5.1 Chỉ đạo Ban giảm nghèo cấp xã trực tiếp tổ chức thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn với nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Trình UBND cấp xã thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên cơ sở các thành viên thuộc Ban giảm nghèo cấp xã và có bổ sung công chức Văn phòng- Thống kê.

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên các phương tiện truyền thông; khuyến khích các hộ gia đình chủ động đăng ký tham gia vào diện rà soát.

- Xây dựng kế hoạch, kinh phí, tổ chức lực lượng (điều tra viên) và thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

5.2. Tổng hợp, lập danh sách, báo cáo kết quả rà soát sơ bộ, kết quả rà soát chính thức về UBND huyện phê duyệt; đồng thời thực hiện thông báo, niêm yết công khai kết quả, danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo cuối năm 2020 trên hệ thống FM và trụ sở UBND xã, Trung tâm Văn hóa và Học tập cộng đồng thôn, bản, khu phố (kết quả sơ bộ và kết quả chính thức).

Tổng hợp, phân loại và lập danh sách chi tiết các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn sau khi có ý kiến thẩm định của UBND huyện.

5.3. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn quyết định công nhận và chỉ đạo tổ chức việc cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; thực hiện thu thập thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo; phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo để thực hiện các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội tại địa phương (*Lưu ý: phân loại hộ nghèo có người hưởng chính sách người có công với cách mạng*).

5.4. Ban giảm nghèo các xã, thị trấn phải lưu trữ toàn bộ: Phiếu A, Phiếu B, Phiếu C và các bảng tổng hợp của đợt rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2020 để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát và các vấn đề liên quan khác.

V. THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền:

- Tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông qua truyền thông trực tiếp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện; xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành; chú trọng tuyên truyền các tấm gương điển hình vươn lên thoát nghèo nhằm thay đổi nhận thức trong nhân dân, khắc phục tư tưởng lệch lạc không muốn thoát nghèo để hưởng chính sách của Nhà nước, nhất là những đối tượng thuộc lứa tuổi thanh niên, những người đang trong độ tuổi lao động.

2. Xây dựng Kế hoạch, thành lập Ban chỉ đạo rà soát các cấp:

- Cấp huyện: Phòng Lao động-TB&XH tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch; Quyết định thành lập Ban chỉ đạo điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo huyện; thời gian hoàn thành trước ngày 15/11/2020.

- Cấp xã: Ban giảm nghèo tham mưu UBND cấp xã ban hành Kế hoạch rà soát; Quyết định thành lập Ban chỉ đạo rà soát cấp xã. Thời gian hoàn thành trước ngày 20/11/2020.

3. Triển khai Kế hoạch rà soát; tập huấn nghiệp vụ:

- Cấp huyện: Phòng Lao động-TB&XH phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn nghiệp vụ, quy trình rà soát hộ nghèo hộ cận nghèo cho lực lượng trực tiếp tham gia rà soát (điều tra viên). Thời gian hoàn thành trước ngày 25/11/2020.

- Cấp xã: Ban chỉ đạo điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến; triển khai kế hoạch điều tra về thôn, bản, khu phố. Thời gian hoàn thành trước ngày 25/11/2020.

4. Tổ chức rà soát, tổng hợp, báo cáo:

4.1. Tổ chức rà soát: Thời gian từ ngày 25/11/2020 đến ngày 10/12/2020, cấp xã tiến hành rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo đúng quy định hướng dẫn về phương pháp, quy trình và bộ công cụ rà soát.

4.2. Báo cáo kết quả rà soát sơ bộ:

- Cấp xã: báo cáo kết quả sơ bộ về UBND huyện (qua Phòng Lao động-TB&XH) trước ngày 12/12/2020.

- Cấp huyện: báo cáo kết quả sơ bộ về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - TB&XH) trước ngày 15/12/2020.

4.3. Báo cáo chính thức và phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo:

4.3.1 Cấp xã:

- Tổng hợp, báo cáo kết quả chính thức về UBND cấp huyện trước ngày 20/12/2020.

- Trên cơ sở thẩm định của UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn; thực hiện niêm yết công khai danh sách tại trụ sở UBND cấp xã và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đã được phê duyệt.

- Tổ chức thu thập thông tin về đặc điểm hộ nghèo, hộ cận nghèo (Phiếu C) phát sinh mới chuyển về Phòng Lao động-TB&XH để cập nhật dữ liệu vào chương trình phần mềm quản lý.

4.3.2. Cấp huyện (Phòng Lao động-TB&XH)

- Phối hợp Chi cục Thống kê huyện kiểm tra, tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo huyện về kết quả rà soát.

- Tham mưu UBND huyện thẩm định kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo của các địa phương; thông báo kết quả thẩm định về UBND cấp xã và báo cáo kết quả rà soát chính thức về Sở Lao động-TB&XH trước ngày 25/12/2020.

- Thực hiện nhập dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh (Phiếu C); điều chỉnh thông tin hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo trên chương trình quản lý hộ nghèo hộ cận nghèo trực tuyến của Bộ Lao động-TB&XH (<http://misposasoft.molisa.gov.vn>).

5. Công tác phúc tra, kiểm tra, giám sát:

- Trên cơ sở Kế hoạch rà soát của địa phương, các cấp, các ngành chủ động thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tại các địa bàn được phân công.

- Các trường hợp khiếu nại (nếu có) phát sinh ở cấp nào thì cấp đó chịu trách nhiệm thành lập tổ, đoàn phúc tra khiếu nại và báo cáo kết quả thực hiện đến UBND cùng cấp và cơ quan cấp trên.

UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện; nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về UBND huyện (qua Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội; Điện thoại: 0533.732.357) để được hướng dẫn thêm./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TB&XH;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN, các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các TV BCĐ điều tra, rà soát HN, HCN huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Trần Anh Tuấn